

Bản án số: 04/2019/LĐ-PT

Ngày: 26/4/2019

V/v: Tranh chấp về đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động và
kiện đòi tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hữu Nhân

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Ông Huỳnh Châu Thạch

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*
Ông Ngô Phạm Thế Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 07/2018/TLPT-LĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và kiện đòi tài sản*”.

Do Bản án Lao động sơ thẩm số: 05/2018/LĐ-ST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 372/2018/QĐ-PT ngày 26/12/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐ-PT ngày 21/01/2019; Thông báo về việc mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án lao động số 67/TB-TA ngày 30/01/2019 và Thông báo về việc mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án lao động số 184/TB-TA ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Ph, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Số x đường CT nối dài, Phường y, Quận z, Thành phố HCM.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Lê Công B, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số x LHP, Phường y, thành phố ĐL.

(Văn bản ủy quyền ngày 27/12/2017)

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

Địa chỉ: Số x TP, Phường y, thành phố ĐL.

Người đại diện theo pháp luật cho bị đơn: Ông Trịnh Ngọc Th; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn: Ông Phạm Văn D; Chức vụ: Quyền Trưởng phòng hành chính quản trị Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

(*Văn bản ủy quyền số 02/UQ-DLR ngày 18/02/2019*).

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL và kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

(Anh B, ông D có mặt; các đương sự khác vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Ngô Ph là anh Lê Công B thì:

Ông Ngô Ph là người lao động làm việc liên tục tại Công ty cổ phần Địa ốc ĐL (nguyên là Công ty Kinh doanh Phát triển nhà LĐ) từ tháng 8/1991; hình thức hợp đồng lao động không xác định thời hạn; chức danh là thành viên Hội đồng quản trị, nguyên tổng giám đốc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

Trong quá trình công tác, ông đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người lao động, liên tục hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, không vi phạm nội quy lao động của Công ty và pháp luật lao động của Nhà nước. Tuy nhiên, ngày 15/12/2016, bà Lê Thị Kim Ch- Tổng giám đốc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đã phát hành Thông báo số 210/TB-DLR về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Ngô Ph mà không nêu rõ lý do theo đúng quy định của Bộ luật lao động năm 2012; Nghị định số 05/2015/NĐ - CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ và pháp luật về lao động. Đến ngày 21/02/2017, bà Nguyễn Thị Kim Ch – Tổng giám đốc ký ban hành Quyết định số 02/QĐ-DLR chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngô Ph.

Do vậy, ông Ngô Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông là trái pháp luật; yêu cầu Công ty cổ phần Địa ốc ĐL thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động đối với người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Điều 42 Bộ Luật lao động 2012. Cụ thể:

Trả tiền lương, chế độ bảo hiểm (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) trong những ngày người lao động không được làm việc;

Trả ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 1, Điều 42 Bộ luật lao động 2012 (tạm tính theo thông báo số 210/TB-DLR ngày 15/12/2017 V/v: đơn phương chấm dứt HĐLĐ đến hết tháng 11/2017 là 11,5 tháng); bồi thường khi không tiếp nhận người lao động trở về làm việc; bồi thường chế độ trợ cấp mất việc làm theo quy định.

+ Mức lương bình quân 06 tháng dùng làm cơ sở giải quyết chế độ khi người lao động mất việc/thôi việc: 26.121.000 đồng/tháng;

+ Mức lương tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 18.658.000 đồng/tháng, cụ thể:

- Tiền lương: 11,5 tháng x 26.121.000 đồng/tháng = 300.391.500 đồng;

- Bảo hiểm XH, BHYT, BHTN phần DN phải đóng cho người lao động, gồm:

+ Từ tháng 3/2017 đến tháng 5/2017 (bảo hiểm xã hội 18%, bảo hiểm y tế 3%, bảo hiểm thất nghiệp 1%) = 3 tháng x (18.658.000 x 22%) = 12.314.280 đồng;

+ Từ tháng 6/2017 đến tháng 11/2017 (bảo hiểm xã hội 17.5%, bảo hiểm y tế 3%, bảo hiểm thất nghiệp 1%) = 6 tháng x (18.658.000 x 21.5%) = 24.068.820 đồng;

Cộng: 12.314.280 đồng + 24.068.820 đồng = 36.383.100 đồng

- Bồi thường ít nhất 02 tháng tiền lương:

02 tháng x 26.121.000 đồng/tháng = 52.242.000 đồng;

- Trường hợp bị đơn không nhận người lao động trở lại làm việc, thỏa thuận bồi thường ít nhất 02 tháng tiền lương theo Khoản 3, Điều 42 Bộ luật lao động 2012: 02 tháng x 26.121.000 đồng/tháng = 52.242.000 đồng ;

- Chế độ trợ cấp mất việc làm: 470.178.000 đồng;

Theo Bảng tính của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt ban hành kèm theo Quyết định số: 02/QĐ-DLR, 21/02/2017 “V/v: Chấm dứt HĐLĐ đối với Ông Ngô Ph - nguyên Tổng giám đốc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt”, nhưng đến thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa chi trả.

Tổng cộng các khoản chế độ yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả cho ông Ph (a) + (b) + (c) + (d) + (e) là: 300.391.500 đồng + 36.383.100 đồng + 52.242.000 đồng + 52.242.000 đồng + 470.178.000 đồng = 911.436.600 đồng (Chín trăm mười một triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn, sáu trăm đồng).

Đối với yêu cầu phân tố của bị đơn: Theo Ông Ngô Ph thì số tiền nợ tạm ứng của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là khoản nợ cá nhân nên cần có thời gian đối chiếu với Sổ sách của Công ty để xác định đâu là tạm ứng của người lao động nên chưa trình bày cụ thể tại Tòa. Đề nghị Tòa án cho thêm thời gian để Ông Ngô Ph và Công ty cổ phần Địa ốc ĐL kiểm tra đối chiếu với sổ sách.

Theo lời trình bày của Ông Trịnh Ngọc Th là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là thì:

Công ty cổ phần Địa ốc ĐL không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Lý do: Công ty cổ phần Địa ốc ĐL (sau đây gọi tắt là Công ty Địa ốc) đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Ngô Ph là do thiên tai, hỏa hoạn hoặc những lý do bất khả kháng khác theo quy định của pháp

luật, mà người sử dụng lao động đã tìm mọi biện pháp khắc phục nhưng vẫn buộc phải thu hẹp sản xuất, giảm chỗ làm việc (*theo Điểm c, Khoản 1, Điều 38 Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012*). Quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty Địa ốc còn được quy định cụ thể tại Điểm c Khoản 1 Điều 7 của Thỏa ước lao động tập thể của Công ty ngày 01/7/2013 (*Có thỏa ước lao động kèm theo*). Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động Công ty Địa ốc đã báo trước 45 ngày theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 38 Luật lao động số 10/2012/QH13 và theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 của Thỏa ước lao động tập thể của Công ty (*Thông báo số 210/TB-DLR ngày 15/12/2016 kèm theo - báo trước 68 ngày trước khi ra quyết định chấm dứt hợp đồng*).

- Đối với yêu cầu của Ông Ngô Ph về việc chi trả chế độ theo quy định của pháp luật thì Công ty Địa ốc có ý kiến như sau:

Về nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong trường hợp thay đổi cơ cấu, công nghệ hoặc vì lý do kinh tế theo Điều 44 Luật lao động số 10/2012/QH13.

- Ông Ngô Ph, thành viên Hội đồng Quản trị, nguyên tổng giám đốc Công ty. Ngày 07/11/2017, Hội đồng Quản trị Công ty đã ra Nghị quyết số 10/2016/NQ/HĐQT-DLR trong đó miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành đối với Ông Ngô Ph.

- Vì lý do kinh tế không có tiền để trả lương cho người lao động nên Công ty đã ra thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Ngô Ph trước 68 ngày (*Hiện nay bà Lê Thị Kim Ch, Tổng Giám đốc điều hành Công ty cũng đã tình nguyện không nhận lương tổng giám đốc từ ngày 01/6/2017 để chia sẻ với khó khăn của công ty*). Khó khăn về kinh tế của Công ty đã kéo dài qua các năm, cụ thể năm 2013, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là âm 6,871 tỷ đồng, năm 2014 âm 9,8 tỷ đồng và đặc biệt là năm 2016 và 06 tháng năm 2017 cụ thể:

+ Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty đã được kiểm toán với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là âm 11.422.232.246 đồng (*có báo cáo tài chính kèm theo*).

+ Báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán từ 01/01/2017 đến 30/6/2017 của Công ty đã được kiểm toán với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là âm 5.361.330.443 đồng (*có báo cáo tài chính kèm theo*).

Công ty đã ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 đối với Ông Ngô Ph (*Có quyết định số 02/QĐ-DLR kèm theo*) và đã tính toán tiền chi trả trợ cấp mất việc làm đối với người lao động theo Khoản 2, Điều 44 và Điều 49 Luật lao động số 10/2012/QH13 là: 470.178.000 đồng (*Có Bảng tính trợ cấp mất việc ngày 21/02/2017 kèm theo quyết định số 02/QĐ-DLR*). Tuy nhiên, Công ty Địa ốc chưa chi trả số tiền này là do Ông Ngô Ph còn đang nợ tạm ứng Công ty Địa ốc chưa thanh toán.

- Về chế độ bảo hiểm thất nghiệp: Công ty nợ BHXH và các khoản đóng góp theo quy định từ tháng 01/2017 lũy kế đến hết tháng 05/2017 với số tiền là: 497.274.450 đồng; đến ngày 23, 25 và 29/5/2017 công ty mới đóng:

240.000.000 đồng + 34.245.848 đồng + 145.381.925 đồng = 419.627.773 đồng và còn nợ tháng 5 số tiền 77.646.677 đồng và mới chót được sổ Bảo hiểm xã hội được cho Ông Ngô Ph ngày 29/5/2017 (*Có ủy nhiệm chi và thông báo kết quả đóng bảo hiểm kèm theo*). Như vậy, tính từ thời điểm quyết định Ông Ngô Ph nghỉ việc ngày 21/02/2017 đến ngày chót được sổ BHXH đối với Ông Ngô Ph là 03 tháng 22 ngày.

Theo Khoản 1, Điều 46 Luật việc làm số 38/2013/QH13 thì thời gian để người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp là không quá 03 tháng, do công ty không có tiền để đóng BHXH dẫn đến chót sổ bảo hiểm chậm và quá thời hạn để hưởng trợ cấp thất nghiệp do đó Ông Ngô Ph chưa được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

- Công ty cổ phần Địa ốc ĐL giữ nguyên yêu cầu phản tố buộc Ông Ngô Ph phải thanh toán số tiền nợ tạm ứng của Công ty là 791.692.987 đồng, trong đó:

+ Số tiền theo Biên bản xác nhận công nợ tạm ứng đến ngày 04/7/2016 là 730.192.987 đồng (Sau khi Phòng kế toán đã thu hồi tạm ứng lương tháng 8, 9 và 10/2016 của ông Ph là 12.000.000 đồng);

+ Số tiền nợ ngoài sổ sách là: 61.500.000 đồng (*Có Biên bản giải trình về tiền mặt cho Ông Ngô Ph mượn ngoài sổ sách của thủ quỹ và kế toán trưởng công ty kèm theo*).

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án Lao động sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Ngô Ph về việc “*Tranh chấp về trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*” đối với Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

1.1. Tuyên bố Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là trái pháp luật.

1.2. Buộc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL có trách nhiệm thanh toán cho Ông Ngô Ph số tiền 1.473.970.500 đồng là khoản tiền lương trong những ngày không được làm việc và khoản tiền bồi thường do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, được trừ đi số tiền 689.192.987 đồng do Ông Ngô Ph phải thanh toán tiền nợ tạm ứng cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL, nên Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải có trách nhiệm thanh toán cho Ông Ngô Ph số tiền là 784.777.513 đồng.

1.3. Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số A120 ngày 01/01/1997 được ký kết giữa Công ty Kinh doanh Phát triển nhà LD (Công ty cổ phần Địa ốc ĐL) và Ông Ngô Ph chấm dứt từ ngày 15/10/2018.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL về việc “*Tranh chấp về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán*” đối với Ông Ngô Ph.

2.1. Buộc Ông Ngô Ph có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL số tiền 689.192.987 đồng còn nợ tạm ứng của Công ty Địa ốc Đà Lạt (ông Ph đã thi hành xong).

2.2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Địa ốc Đà Lạt đối với yêu cầu buộc Ông Ngô Ph phải thanh toán số tiền 51.500.000 đồng nợ ngoài sổ sách và số tiền 41.000.000 đồng là số nợ của ông Chế Anh và ông Mai Tuấn đối với Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

3. Về án phí:

Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải chịu 35.329.000 đồng án phí lao động sơ thẩm, được trừ vào số tiền 17.834.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0007882 ngày 02/4/2018. Công ty cổ phần Địa ốc ĐL còn phải nộp thêm 17.390.000 đồng.

Ông Ngô Ph phải chịu 17.784.000 đồng tiền án phí sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 29/10/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL có Quyết định kháng nghị số 03/QĐKNPT-VKS-DS, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm đối với yêu cầu trả tiền trợ cấp thôi việc của ông Ph đối với Công ty địa ốc Đà Lạt và tiền án phí sơ thẩm. Hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ đối với phần yêu cầu phản tố của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đối với Ông Ngô Ph buộc ông Ph phải thanh toán số tiền 730.192.987 đồng nợ tạm ứng của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

Ngày 29/10/2018, bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố Hợp đồng lao động số 34/2010/HĐLĐ-DLR ngày 01/10/2010 giữa ông Ph với Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là vô hiệu toàn bộ. Yêu cầu ông Ph trả lại số tiền nợ tạm ứng là 780.192.987 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, Anh B là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn, tuyên bố Hợp đồng lao động số 34/2010/HĐLĐ-DLR ngày 01/10/2010 giữa ông Ph với Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là vô hiệu toàn bộ. Yêu cầu ông Ph trả lại số tiền nợ tạm ứng là 780.192.987 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận định: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như của đương sự là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt; chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn sửa bản án sơ thẩm về án phí, tiền trợ cấp thôi việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp:

Do Ông Ngô Ph không đồng ý với Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL (viết tắt Công ty Địa ốc Đà Lạt) và bị đơn công ty Địa ốc Đà Lạt có yêu cầu phản tố yêu cầu ông Ph trả lại khoản tiền công nợ tạm ứng. Do đó, cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là: “*Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và kiện đòi tài sản*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố ĐL là đúng pháp luật.

[2] Xét Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL và kháng cáo của bị đơn Công ty Địa ốc Đà Lạt thì thấy rằng:

[3] Công ty cổ phần Địa ốc ĐL (nguyên là Công ty kinh doanh và Phát triển nhà Lâm Đồng) có ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số A120 ngày 01/01/1997 với Ông Ngô Ph.

Theo Hợp đồng lao động trên thì Ông Ngô Ph được phân công chức vụ Phó phòng bán nhà, với mức lương chính là 242.400đồng (hệ số 2,02, bậc 2/8), được hưởng phụ cấp khác nếu có. Trong quá trình lao động, Ông Ngô Ph chưa bị Công ty xử lý kỷ luật lần nào. Việc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL cho rằng vì tình hình kinh tế, không có tiền trả lương cho người lao động; khó khăn về kinh tế kéo dài từ năm 2013 đến năm 2017 thuộc trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật nên đã ra thông báo theo quy định về thời hạn báo trước và ra Quyết định đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 đối với Ông Ngô Ph là không có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 38; Điều 44 của Bộ luật Lao động; Điều 13 Nghị định số 05/2015 ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động và Điều 7 Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTPXH ngày 16/11/2015 của Bộ luật Lao động.

Do việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là không có cơ sở, nên cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Ngô Ph về việc yêu cầu tuyên bố Quyết định đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là trái pháp luật theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật lao động là có căn cứ.

Bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, nay Ông Ngô Ph cũng đồng ý không vào làm việc lại, nên cấp sơ thẩm xác định ngày 15/10/2018 là thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty cổ phần Địa ốc ĐL và Ông Ngô Ph là phù hợp.

Tuy nhiên, trong quá trình làm việc thì Công ty địa ốc Đà Lạt và ông Ph có ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 01/2009/HĐ-DLR ngày 01/7/2009 (thay thế Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số A120 ngày 01/01/1997). Do đó, cần tuyên Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số

01/2009/HĐ-DLR ngày 01/7/2009 giữa Công ty cổ phần Địa ốc ĐL và Ông Ngô Ph chấm dứt kể từ ngày 15/10/2018 mới chính xác.

[4] Đối với yêu cầu của ông Ph về việc yêu cầu Công ty cổ phần Địa ốc ĐL thanh toán tiền lương (theo mức lương bình quân của 06 tháng trước khi mất việc là 26.121.000 đồng/tháng) cho những ngày không làm việc tính từ ngày 21/02/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là 19 tháng 24 ngày (làm tròn thành 20 tháng) chưa trừ khoản tiền bảo hiểm do người lao động phải đóng và phải trả tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho ông Ph là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Lao động, cụ thể:

- Tiền lương của 20 tháng là $26.121.000 \text{đồng} \times 20 \text{ tháng} = 522.420.000 \text{đồng}$.

- Và khoản tiền bồi thường ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng do Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là $26.121.000 \text{đồng} \times 02 \text{ tháng} = 52.242.000 \text{đồng}$.

- Về khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế mà Công ty Địa ốc Đà Lạt và Ông Ngô Ph phải trích nộp theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và theo quy định tại Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 có hiệu từ ngày 01/6/2017 (theo mức lương tham gia của ông Ph là 18.658.000đ) như sau:

Từ tháng 3/2017 đến tháng 5/2017 (03 tháng): Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải trích nộp: $18.658.000 \text{đ} \text{ đồng} \times 22\% \times 03 \text{ tháng} = 12.314.280 \text{đồng}$;

Từ tháng 6/2017 đến tháng 10/2018 (16 tháng): Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải trích nộp: $18.658.000 \text{đ} \text{ đồng} \times 21,5\% \times 16 \text{ tháng} = 64.183.520 \text{đồng}$;

Do khoản tiền này được người sử dụng lao động trực tiếp trích nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội trên cơ sở quỹ tiền lương hàng tháng để bảo đảm các quyền lợi, chế độ về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Việc làm nhưng do Ông Ngô Ph không muốn làm việc lại nên được nhận khoản tiền 76.497.800 đồng này.

Tổng cộng tiền lương của 20 tháng; khoản tiền bồi thường ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng; khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là: $522.420.000 \text{ đồng} + 52.242.000 \text{ đồng} + 76.497.800 \text{ đồng} = 651.159.800 \text{đồng}$.

[5] Đối với số tiền 470.178.000 đồng mà Công ty cổ phần Địa ốc ĐL đã tính vào ngày 21/02/2017 theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 02/2017/QĐ - LR (BL 32-33) là khoản tiền trợ cấp thôi việc do Công ty Địa ốc Đà Lạt chưa chi trả nên phải có trách nhiệm thanh toán cho Ông Ngô Ph là phù hợp.

[6] Riêng khoản tiền bảo hiểm thất nghiệp sẽ do Trung tâm dịch vụ việc làm tại địa phương nơi người lao động trực tiếp nộp hồ sơ xin hưởng trợ cấp thất nghiệp chi trả theo quy định tại Điều 46 Luật Việc làm và Điều 17 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

Ngoài ra, hợp đồng lao động đã chấm dứt cho nên Công ty cổ phần Địa ốc ĐL còn có trách nhiệm chi trả trợ cấp thôi việc cho Ông Ngô Ph theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ Luật lao động. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định thời gian công tác thường xuyên của Ông Ngô Ph theo hồ sơ lao động được tính từ tháng 8/1991 đến hết tháng 10/2018 là 27 năm, để chi trả trợ cấp thôi việc cho Ông Ngô Ph là $26.121.000\text{đồng} \times 27 \text{ năm} : 2 = 352.633.500\text{đồng}$ là chưa chính xác. Vì theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật lao động về trợ cấp thôi việc thì:

“1. Khi hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7, 9 và 10 Điều 36 của Bộ luật này thì người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đã làm việc thường xuyên từ đủ 12 tháng trở lên, mỗi năm làm việc được trợ cấp một nửa tháng tiền lương.

2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc”.

Tổng thời gian làm việc của ông Ph cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là 26 năm 6 tháng, ông Ph tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2009, thời gian ông làm việc tại Công ty cổ phần Địa ốc ĐL không tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 8/1991 đến hết tháng 12/2008 là 17 năm 5 tháng; từ tháng 3/2017 đến ngày 15/10/2018 (thời gian không được làm việc do bị đơn phương chấm dứt hợp đồng trái luật và Công ty cổ phần Địa ốc ĐL không nộp tiền bảo hiểm cho ông Ph) là 01 năm 07 tháng 15 ngày. Tổng thời gian làm việc để tính trả trợ cấp thôi việc cho ông Ph là 19 năm 15 ngày (làm tròn 19 năm), mỗi năm làm việc được trợ cấp một nửa tháng tiền lương do đó 19 năm sẽ được trợ cấp tương đương với 9,5 tháng tiền lương. Số tiền trợ cấp thôi việc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải trả cho ông Ph được tính như sau: $9,5 \text{ tháng} \times 26.121.000 \text{ đồng} = 248.149.500 \text{ đồng}$.

[7] Như vậy, tổng số tiền Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Ph do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật gồm tiền lương trong những ngày ông Ph không được làm việc; tiền bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; tiền trợ cấp thôi việc và tiền bồi thường theo quy định của pháp luật lao động tính đến ngày xét xử sơ thẩm (15/10/2018) là: $522.420.000\text{đồng} + 52.242.000\text{đồng} + 76.497.800 \text{ đồng} + 470.178.000 \text{ đồng} + 248.149.500 \text{ đồng} = 1.369.487.300 \text{ đồng}$.

[8] Đối với yêu cầu phản tố của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL yêu cầu Ông Ngô Ph phải thanh toán số tiền 791.692.987 đồng ông Ph còn nợ tạm ứng của Công ty (trong đó tiền tạm ứng đến ngày 04/7/2016 ông Ph còn nợ công ty là 742.192.987 đồng và phòng kế toán thu hồi tạm ứng tiền lương tháng 8, 9, 10/2016 của ông Ph là 12.000.000 đồng; số tiền ông Ph mượn ngoài sổ sách là 61.500.000đồng) thì thấy rằng:

- Theo Biên bản xác nhận công nợ tạm ứng ngày 04/7/2016 (BL 293) thì tính đến ngày 30/6/2016 Ông Ngô Ph còn nợ tạm ứng của Công ty cổ phần Địa

ốc ĐL số tiền 742.192.987 đồng, ông Ph ký xác nhận bên nợ tạm ứng. Trong quá trình giải quyết vụ án thì phía nguyên đơn cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh đã trả cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay ông D là người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn chỉ yêu cầu ông Ph trả cho bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL số tiền 730.192.987 đồng theo tài khoản của Ông Ngô Ph 09 tháng đầu năm 2016 (bút lục số 301).

Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn buộc nguyên đơn trả lại cho bị đơn số tiền tạm ứng 730.192.987 đồng là có căn cứ.

- Số tiền ông Ph mượn ngoài sổ sách là 61.500.000 đồng thì thấy rằng:

Số tiền này không có chứng từ, nhưng theo Biên bản làm việc về việc điều chuyển các khoản tạm ứng nội bộ ngày 30/6/2012 (BL118, 129) có sự tham gia của ông Ph, ông Nguyễn Văn Đ (Chức vụ Trưởng phòng Hành chính quản trị của công ty), ông Nguyễn Văn H (Chức vụ Trưởng phòng Kế toán tài vụ của công ty), ông Đặng Công V (Nhân viên lái xe Phòng Hành chính quản trị của công ty), bà Đặng Thị L (Chức vụ: Kế toán thanh toán của công ty), bà Nguyễn Thị H (Chức vụ Kế toán NVL của công ty) đều thống nhất điều chuyển tạm ứng từ ông Đặng Công V số tiền 57.059.605 đồng và bà Nguyễn Thị H số tiền 4.594.800 đồng, tổng cộng là 61.654.405 đồng sang thành khoản nợ tạm ứng của ông Ngô Ph.

Theo biên bản giải trình ngày 14/12/2017 (BL 49) của bà Huỳnh Thị L là kế toán kiêm thủ quỹ của Công ty địa ốc Đà Lạt thì số tiền ông Ph mượn ngoài sổ sách là 61.500.000 đồng trong đó có 11.500.000 đồng là mượn tiền cá nhân của bà, số tiền này bà sẽ có trách nhiệm thu hồi.

Tại phiên tòa hôm nay, ông D là người đại diện theo ủy quyền cho Công ty địa ốc Đà Lạt cũng xác nhận trong số tiền 61.500.000 đồng tiền ông Ph mượn của công ty 50.000.000 đồng còn 11.500.000 đồng là tiền cá nhân bà L cho ông Ph mượn nên không yêu cầu giải quyết đối với số tiền 11.500.000 đồng này. Bà L cũng không yêu cầu giải quyết số nợ 11.500.000 đồng ông Ph mượn trong vụ án này. Do vậy, ông D chỉ yêu cầu ông Ph thanh toán cho công ty địa ốc Đà Lạt số tiền 50.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với số tiền phòng kế toán thu hồi tạm ứng tiền lương tháng 8, 9, 10/2016 của ông Ph là 12.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay ông D không yêu cầu giải quyết.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL và chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL, sửa bản án sơ thẩm theo hướng nhận định trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[9] Như vậy, sau khi cân trừ nghĩa vụ:

Tổng số tiền Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Ph do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật gồm tiền lương trong những ngày ông Ph không được làm việc; tiền bảo hiểm xã hội; bảo

hiếm y tế; tiền trợ cấp thôi việc và tiền bồi thường theo quy định của pháp luật lao động tính đến ngày xét xử sơ thẩm (15/10/2018) là: 522.420.000đồng + 52.242.000đồng + 76.497.800 đồng + 470.178.000 đồng + 248.149.500 đồng = 1.369.487.300 đồng.

Tổng số tiền ông Ph phải trả lại cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL là: 50.000.000đồng + 730.192.987 đồng= 780.192.987 đồng.

Như vậy, sau khi cân trừ nghĩa vụ cho nhau thì Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Ph số tiền 1.369.487.300 đồng - 780.192.987 đồng = 589.294.313 đồng.

[10] Về án phí lao động sơ thẩm:

- Buộc nguyên đơn ông Ph phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho bị đơn là 780.192.987 đồng = 12.000.000 đồng + 2% của phần giá trị tài sản tranh chấp vượt quá 400.000.000đồng) = 19.603.860 đồng án phí lao động sơ thẩm.

- Buộc bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn ông Ph là 1.369.487.300 đồng = 12.000.000 đồng + 2% của phần giá trị tài sản tranh chấp vượt quá 400.000.000đồng) = 31.389.746 đồng án phí lao động sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 17.834.000 đồng (*Do anh Phạm Văn D nộp thay*) theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2016/0007882 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL còn phải nộp 13.555.746 đồng án phí lao động sơ thẩm còn thiếu.

[11] Về án phí phúc thẩm:

Do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí phúc thẩm do bà Nguyễn Thị Phận đã nộp thay theo biên lai thu số AA/2016/0008642 ngày 07/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt. Sửa bản án sơ thẩm. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Ph về việc “*Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*” đối với Công ty cổ phần Địa ốc ĐL.

- Tuyên bố Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 02/QĐ-DLR ngày 21/02/2017 của Công ty Địa ốc Đà Lạt là trái pháp luật.

- Buộc Công ty cổ phần Địa ốc ĐL có trách nhiệm thanh toán cho ông Ngô Ph tổng số tiền 1.369.487.300 đồng là khoản tiền bồi thường cho những ngày không được làm việc và tiền bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; tiền trợ cấp thôi việc và tiền bồi thường theo quy định do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

- Tuyên bố Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số A120 ngày 01/01/1997 và Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 01/2009/HĐ-DLR ngày 01/7/2009 giữa Công ty cổ phần Địa ốc ĐL và Ông Ngô Ph chấm dứt kể từ ngày 15/10/2018.

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của Công ty cổ phần Địa ốc ĐL. Buộc nguyên đơn ông Ngô Ph phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL số tiền 780.192.987 đồng.

Sau khi cản trở nghĩa vụ cho nhau thì Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Ph số tiền 1.369.487.300 đồng - 780.192.987 đồng = 589.294.313 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu, hai trăm chín mươi bốn ngàn, ba trăm mười ba đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc nguyên đơn Ông Ngô Ph phải chịu 19.603.860 đồng án phí lao động sơ thẩm.

- Buộc bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn ông Ph là 31.389.746 đồng án phí lao động sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 17.834.000 đồng (*Do anh Phạm Văn Dương nộp thay*) theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2016/0007882 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Bị đơn Công ty cổ phần Địa ốc ĐL còn phải nộp 13.555.746 đồng án phí lao động sơ thẩm còn thiếu.

4. Về án phí phúc thẩm:

Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Địa ốc ĐL số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm (*do bà Nguyễn Thị Phận nộp thay*) theo biên lai thu số AA/2016/0008642 ngày 07/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND TP. Đà Lạt;
- CCTHADS TP. Đà Lạt;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Bùi Hữu Nhân

